

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy chế tuyển dụng viên chức ngành giáo dục**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 829/SGDDT-TCCB ngày 03 tháng 7 năm 2015;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tuyển dụng viên chức ngành giáo dục.

**Điều 2.** Huỷ bỏ Quyết định số 687/QĐ-UBND-HC ngày 15 tháng 8 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế xét tuyển giáo viên vào các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập và trung tâm giáo dục thường xuyên và Quyết định số 788/QĐ-UBND-HC ngày 21 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ sung nội dung của Quy chế xét tuyển giáo viên vào các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập và trung tâm giáo dục thường xuyên kèm theo Quyết định số 687/QĐ-UBND-HC ngày 15 tháng 8 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, các PCT/UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP/UBND tỉnh;
- Lưu: VT,NC/VXKG, Phg.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

## **QUY CHẾ**

### **Tuyển dụng viên chức ngành giáo dục**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 767 /QĐ-UBND-HC ngày 05 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)*

## **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về nội dung và hình thức tuyển dụng giáo viên vào công tác tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập, tuyển dụng giáo viên dạy giáo dục thường xuyên (GDTX), bao gồm: điều kiện dự tuyển, hồ sơ tuyển dụng, thẩm quyền tuyển dụng, hội đồng tuyển dụng, lựa chọn hình thức tuyển dụng và ưu tiên xếp hạng khi áp dụng hình thức xét tuyển.

2. Quy chế này áp dụng đối với:

a) Cơ sở giáo dục mầm non gồm: trường mầm non, trường mẫu giáo, nhà trẻ;

b) Cơ sở giáo dục phổ thông gồm: trường tiểu học; trường trung học cơ sở (THCS); trường trung học phổ thông (THPT), trường phổ thông có nhiều cấp học;

c) Cơ sở, đơn vị giáo dục có tổ chức dạy GDTX.

d) Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật (NDTKT).

Quy chế này không áp dụng đối với trường THPT chuyên và các trường theo quy định của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh phải qua thi tuyển.

#### **Điều 2. Nguyên tắc**

1. Căn cứ nhu cầu cần bổ sung giáo viên theo quy định của trung ương về định mức số giáo viên trên lớp và chỉ tiêu số lượng người làm việc được UBND tỉnh giao hàng năm;

2. Việc tổ chức tuyển dụng phải đảm bảo dân chủ, khách quan, công khai, công bằng, thực hiện chính sách ưu tiên theo quy định của Đảng và Nhà nước;

3. Mọi công dân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đều được tham gia dự tuyển vào làm giáo viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập, Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật và các cơ sở, đơn vị có tổ chức dạy GDTX;

4. Những người được tuyển dụng phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp và được bố trí đúng việc theo quy định;

5. Tổ chức tuyển dụng phải thông qua Hội đồng tuyển dụng.

### **Điều 3. Điều kiện dự tuyển**

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có đơn đăng ký dự tuyển;

d) Có lý lịch rõ ràng;

e) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm, tiêu chuẩn của vị trí cần tuyển, cụ thể:

- Đối với giáo viên Mầm non, Tiểu học: có bằng tốt nghiệp Trung cấp sư phạm (TCSP) trở lên;

- Đối với giáo viên THCS: có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm (CĐSP) trở lên hoặc bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên kèm chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm (áp dụng đối với trường hợp được đào tạo không chuyên sư phạm);

- Đối với giáo viên THPT: có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm (ĐHSP) trở lên hoặc bằng tốt nghiệp Đại học trở lên kèm chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm (áp dụng đối với trường hợp được đào tạo không chuyên sư phạm);

- Đối với giáo viên các bộ môn năng khiếu tiểu học: được áp dụng thực hiện như đối với giáo viên THCS.

- Đối với giáo viên GDTX: thực hiện như đối với cơ sở giáo dục phổ thông theo cấp học tương đương;

- Đối với giáo viên trường khuyết tật: thực hiện như đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông theo cấp học tương đương.

\* Riêng đối với giáo viên Tiếng Anh các cấp học:

- Đối với giáo viên Tiếng Anh cấp học THPT: phải có chứng chỉ đạt trình độ từ C1 (hoặc tương đương) trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

- Đối với giáo viên Tiếng Anh cấp học THCS: phải có chứng chỉ đạt trình độ từ B2 (hoặc tương đương) trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

- Đối với giáo viên Tiếng Anh cấp tiểu học: phải có chứng chỉ đạt trình độ từ B2 (hoặc tương đương) trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ do Bộ

Giáo dục và Đào tạo quy định.

Chúng chỉ trình độ Tiếng Anh được cấp từ các trường đại học hoặc trung tâm ngoại ngữ được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận và cấp phép.

f) Có đủ sức khỏe để đảm nhận nhiệm vụ.

2. Điều kiện bổ sung:

Căn cứ tính chất, đặc điểm, loại hình, yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ và đặc điểm, điều kiện phát triển giáo dục của địa phương, các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập, Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật và các cơ sở có tổ chức dạy GDTX khi tuyển dụng có thể bổ sung một số điều kiện cho phù hợp như: năng khiếu, không dị tật, nói lắp, nói ngọng, viết sai chính tả, ưu tiên hộ khẩu ở địa phương; một số điều kiện khác tùy thuộc vào vị trí tuyển dụng, nhưng không thấp hơn hoặc trái quy định pháp luật hiện hành, phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt bằng văn bản trước khi tuyển dụng.

3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

#### **Điều 4. Hồ sơ và lệ phí dự tuyển**

Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức bao gồm:

1. Đơn đăng ký dự tuyển (*theo mẫu*);

2. Sơ yếu lý lịch (*theo mẫu 2C-BNV/2008 của Bộ Nội vụ*) có dán ảnh và xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn nơi có hộ khẩu thường trú trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

3. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

4. Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 13/2007/TT-BYT ngày 21 tháng 11 năm 2007 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe;

5. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

\* Hồ sơ đựng trong phong bì cỡ 24cm x 34cm (ngoài bì ghi đầy đủ các loại giấy tờ có trong hồ sơ). Hội đồng tuyển dụng không hoàn trả lại hồ sơ cho người đăng ký dự tuyển.

6. Lệ phí dự tuyển: thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

#### **Điều 5. Thẩm quyền tuyển dụng**

Thực hiện đúng theo quy định tại Khoản 2, Điều 13 Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy định phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các Hội, doanh nghiệp do Nhà nước làm chủ sở hữu thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (Sở GDĐT) có thẩm quyền tuyển dụng giáo viên vào công tác tại các trường THPT, trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật và các Trung tâm trực thuộc Sở.

2. Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội (Sở LĐ-TB&XH) có thẩm quyền tuyển dụng giáo viên dạy GDTX vào công tác tại các trường Trung cấp nghề - GDTX.

3. Chủ tịch UBND cấp huyện có thẩm quyền tuyển dụng giáo viên vào công tác tại các trường mầm non, tiểu học, THCS, trung tâm Dạy nghề - GDTX.

Trong trường hợp có thay đổi về thẩm quyền tuyển dụng khác với Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2014 thì thẩm quyền tuyển dụng tại Quy chế sẽ được cập nhật thay đổi theo.

## **Chương II**

### **QUY TRÌNH TUYỂN DỤNG**

#### **Điều 6. Lập nhu cầu tuyển dụng**

Căn cứ nhu cầu cần tuyển bổ sung giáo viên của các trường, đơn vị theo quy định của Trung ương về định mức giáo viên trên lớp và chỉ tiêu số lượng người làm việc được giao. Theo phân cấp quản lý:

1. Căn cứ báo cáo nhu cầu từ các đơn vị trực thuộc Sở gửi về, Sở GDĐT tổng hợp trình UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ thẩm định), xác định số giáo viên cần tuyển vào công tác tại các đơn vị trực thuộc Sở;

2. Căn cứ báo cáo nhu cầu từ đơn vị trực thuộc Sở gửi về, Sở LĐ-TB&XH tổng hợp trình UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ thẩm định), xác định số lượng giáo viên dạy GDTX cần tuyển vào công tác tại các trường Trung cấp nghề - GDTX;

3. Căn cứ báo cáo nhu cầu từ các trường mầm non, tiểu học, THCS và trung tâm Dạy nghề - GDTX thuộc huyện gửi về, Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp cùng với Phòng Nội vụ có trách nhiệm tổng hợp trình UBND cấp huyện xem xét, trình UBND Tỉnh (thông qua Sở Nội vụ thẩm định), xác định số giáo viên cần tuyển vào công tác tại các trường mầm non, tiểu học, THCS và trung tâm Dạy nghề - GDTX thuộc huyện quản lý.

#### **Điều 7. Thông báo tuyển dụng**

1. Thông báo tuyển dụng của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng giáo



viên phải được đăng tải ít nhất 01 (một) lần trên một trong các phương tiện thông tin đại chúng (báo viết, báo nói, báo hình) nơi đặt trụ sở làm việc chính của cơ quan; đăng trên Trang thông tin điện tử của cơ quan (nếu có) và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan thông báo trong thời hạn nhận hồ sơ của người đăng ký dự tuyển ít nhất là 20 ngày làm việc kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

2. Nội dung thông báo tuyển dụng bao gồm:

a) Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển;

b) Số lượng giáo viên cần tuyển theo từng vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp tương ứng;

c) Nội dung hồ sơ đăng ký dự tuyển, thời hạn và địa điểm nộp hồ sơ dự tuyển, số điện thoại liên hệ;

d) Hình thức và nội dung thi tuyển hoặc xét tuyển; thời gian và địa điểm thi tuyển hoặc xét tuyển; lệ phí thi tuyển hoặc xét tuyển theo quy định của pháp luật.

### **Điều 8. Hội đồng tuyển dụng**

Hội đồng tuyển dụng hoạt động theo từng kỳ thi hoặc xét tuyển và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

### **Điều 9. Hình thức tuyển dụng**

Việc tổ chức tuyển dụng bằng hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển do cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định trước khi ra thông báo tuyển dụng.

### **Điều 10. Trình tự tuyển dụng khi áp dụng hình thức xét tuyển**

1. Hội đồng xét tuyển do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định thành lập và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ.

2. Các thành viên Hội đồng xét tuyển thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 22 Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ.

3. Ban kiểm tra, sát hạch do Chủ tịch Hội đồng xét tuyển thành lập và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 23 Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ.

4. Tổ chức phỏng vấn hoặc thực hành theo quy định tại Điều 24 Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ để lấy điểm phỏng vấn hoặc thực hành. Điểm phỏng vấn hoặc thực hành được tính theo thang điểm 100. Những ứng viên có điểm phỏng vấn hoặc thực hành đạt từ 50 điểm trở lên thì được xem

xét để xác định người trúng tuyển theo quy định tại Khoản 6 Điều này và ngược lại, nếu dưới 50 điểm thì bị loại.

5. Kết quả điểm xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn tính theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 4 Điều 12 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ.

Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì kết quả xét tuyển là tổng số điểm được tính tại Khoản 3 và Khoản 4 Điều 12 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ.

6. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức là người được ưu tiên xếp hạng theo quy định tại Điều 12 Quy chế này và có kết quả điểm xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu cần tuyển của từng vị trí việc làm.

7. Tổ chức xét tuyển, phân công:

a) Công bố lịch, địa điểm tuyển dụng, chỉ tiêu chính thức cần tuyển cho các ứng viên biết trên các phương tiện: Đài phát thanh-truyền hình, website cơ quan và tại cơ quan tổ chức tuyển dụng. Thời gian công bố trước ngày tuyển dụng ít nhất là 05 ngày;

b) Ứng viên tập trung theo lịch, địa điểm đã công bố;

c) Tổ thư ký báo cáo trước Hội đồng tuyển dụng về chỉ tiêu cần tuyển của từng vị trí việc làm, danh sách ứng viên đủ điều kiện để xác định trúng tuyển theo quy định tại Khoản 6 Điều này. Tổ thư ký gọi tuân tự tên ứng viên theo danh sách đã xếp hạng từ cao xuống thấp để chọn nhiệm sở theo chỉ tiêu đã niêm yết (bỏ qua những ứng viên vắng mặt hoặc không được uỷ quyền chọn nhiệm sở).

d) Sau khi chọn được nhiệm sở, ứng viên được nhận quyết định tuyển dụng và trình diện đơn vị công tác đã chọn.

e) Người có quyết định tuyển dụng phải đến trình diện nhiệm sở, nhận việc tại đơn vị công tác đã chọn và ký hợp đồng làm việc lần đầu (hợp đồng trong thời gian tập sự) với thủ trưởng đơn vị nơi công tác.

f) Sau tuyển dụng 30 ngày, nếu có ứng viên không đến nhận nhiệm sở mà không có lý do chính đáng thì Hội đồng tuyển dụng có thể xem xét thông báo tuyển bổ sung đến các ứng viên còn lại có đủ điều kiện để xác định trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng và thực hiện đúng theo quy định tại Điểm c Khoản 7 Điều này để bổ sung cho đủ chỉ tiêu cần tuyển.

### **Điều 11. Trình tự tuyển dụng khi áp dụng hình thức thi tuyển**

1. Hội đồng thi tuyển do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định thành lập và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ.

2. Các thành viên Hội đồng thi tuyển thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 2 Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ.

3. Ban đề thi, ban coi thi, ban phách, ban chấm thi do Chủ tịch Hội đồng thi tuyển thành lập và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6 Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ.

4. Tổ chức thi tuyển theo quy định tại Mục 3 Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ.

5. Nội dung, hình thức thi, cách tính điểm, xác định người trúng tuyển thực hiện theo quy định tại Mục 3 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ.

6. Tổ chức phân công:

a) Công bố lịch, địa điểm phân công, chỉ tiêu chính thức cần tuyển cho các ứng viên biết trên các phương tiện: Đài phát thanh, truyền hình, website cơ quan và tại cơ quan tổ chức tuyển dụng. Thời gian công bố trước ngày tuyển dụng ít nhất là 05 ngày;

b) Ứng viên tập trung theo lịch, địa điểm đã công bố;

c) Tổ thư ký báo cáo trước Hội đồng tuyển dụng về chỉ tiêu cần tuyển của từng vị trí việc làm, danh sách ứng viên đủ điều kiện để xác định trúng tuyển theo quy định tại Khoản 5 Điều này. Tổ thư ký gọi tuân tự tên ứng viên theo danh sách đã xếp hạng từ cao xuống thấp để chọn nhiệm sở theo chỉ tiêu đã niêm yết (bỏ qua những ứng viên vắng mặt hoặc không được uỷ quyền chọn nhiệm sở).

d) Sau khi chọn được nhiệm sở, ứng viên được nhận quyết định tuyển dụng và trình diện đơn vị công tác đã chọn.

e) Người có quyết định tuyển dụng phải đến trình diện nhiệm sở, nhận việc tại đơn vị công tác đã chọn và ký hợp đồng làm việc lần đầu (hợp đồng trong thời gian tập sự) với thủ trưởng đơn vị nơi công tác.

f) Sau tuyển dụng 30 ngày, nếu có ứng viên không đến nhận nhiệm sở mà không có lý do chính đáng thì Hội đồng tuyển dụng có thể xem xét thông báo tuyển bổ sung đến các ứng viên còn lại có đủ điều kiện để xác định trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng và thực hiện đúng theo quy định tại Điểm c Khoản 6 Điều này để bổ sung cho đủ chỉ tiêu cần tuyển.

## **Điều 12. Gia hạn tuyển dụng**

Trường hợp người được tuyển dụng có lý do chính đáng mà không thể đến nhận việc đúng thời hạn thì phải làm đơn đề nghị gia hạn và phải được đơn vị công tác đồng ý, nhưng thời gian gia hạn nhận việc không được quá 30 ngày kể từ ngày quyết định tuyển dụng có hiệu lực. Nếu quá thời hạn 30 ngày



mà không có lý do chính đáng về kéo dài thời gian nhận việc thì đơn vị công tác báo cáo và đề nghị cơ quan tuyển dụng hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

### **Chương III** **ƯU TIÊN KHI XẾP HẠNG XÉT TUYỂN**

**Điều 13. Quy định về chế độ ưu tiên khi xếp hạng để tuyển chọn giáo viên các cấp học như sau:**

1. Quy định về cách xác định hộ khẩu:

Hộ khẩu của ứng viên đăng ký dự tuyển được xác định là một trong các trường hợp sau:

a) Theo hộ khẩu có tên của ứng viên trước khi vào học trường sư phạm, khoa sư phạm.

b) Nếu ứng viên đã chuyển hộ khẩu sau khi vào học trường sư phạm, khoa sư phạm thì hộ khẩu được xác định là một trong hai trường hợp sau:

- Có tên của ứng viên trong hộ khẩu của gia đình bên chồng (vợ).
- Có tên của ứng viên trong hộ khẩu của cha mẹ ruột.

2. Quy định chế độ ưu tiên theo hộ khẩu đối với việc xét tuyển viên chức giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học, giáo viên THCS:

Ưu tiên ứng viên có hộ khẩu trong huyện trước, đến hộ khẩu các huyện còn lại trong tỉnh và sau đó đến hộ khẩu ngoài tỉnh.

3. Đối với giáo viên THPT (trình độ chuẩn là tốt nghiệp đại học), chế độ ưu tiên được xếp theo thứ tự sau:

a) Diện ưu tiên 01 (nhằm trọng dụng người tài, không phân biệt hộ khẩu):

- Tốt nghiệp ĐHSP chính quy đạt loại giỏi trở lên.
- Kết quả điểm xét tuyển theo quy định tại Khoản 5 Điều 10 Quy chế này.

b) Diện ưu tiên 02 (nhằm ổn định nơi công tác, chọn người được đào tạo chính quy thực thụ):

- Có hộ khẩu trong tỉnh, tốt nghiệp ĐHSP chính quy, đồng thời ưu tiên trước ứng viên có bằng thạc sĩ;
- Kết quả điểm xét tuyển theo quy định tại Khoản 5 Điều 10 Quy chế này.

c) Diện còn lại, xếp theo thứ tự sau:

- Có hộ khẩu trong tỉnh, tốt nghiệp ĐHSP chính quy;
- Có hộ khẩu trong tỉnh, tốt nghiệp ĐHSP không chính quy thực thụ (xếp theo thứ tự: liên thông, chuyên tu, tại chức/vừa làm vừa học, từ xa);

- Có hộ khẩu trong tỉnh, tốt nghiệp Đại học không chuyên sư phạm, kèm chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm;

- Có hộ khẩu ngoài tỉnh, theo thứ tự ưu tiên chính quy trước, không chính quy và không chuyên sư phạm;

- Kết quả điểm xét tuyển theo quy định tại Khoản 5 Điều 10 Quy chế này.

4. Đối với giáo viên THCS (trình độ chuẩn là tốt nghiệp cao đẳng), chế độ ưu tiên được xếp theo thứ tự sau:

a) Diện ưu tiên 01: các đối tượng được quy định tại điểm a Khoản 3, Điều 12 Quy chế này.

b) Diện ưu tiên 02: các đối tượng được quy định tại điểm b Khoản 3, Điều 12 Quy chế này.

c) Diện ưu tiên 03:

- Tốt nghiệp CĐSP chính quy.

- Kết quả điểm xét tuyển theo quy định tại Khoản 5 Điều 10 Quy chế này.

d) Diện còn lại, xếp theo thứ tự sau:

- Tốt nghiệp không chính quy thực thụ và được xếp theo thứ tự: liên thông, chuyên tu, tại chức/vừa làm vừa học, từ xa (ĐHSP ưu tiên trước);

- Tốt nghiệp không chuyên sư phạm, kèm chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đại học ưu tiên trước).

- Kết quả điểm xét tuyển theo quy định tại Khoản 5 Điều 10 Quy chế này.

5. Đối với giáo viên Tiểu học (trình độ chuẩn là tốt nghiệp trung cấp sư phạm), chế độ ưu tiên được xếp theo thứ tự sau:

- Trình độ đào tạo từ cao đến thấp: đại học, cao đẳng, trung cấp.

- Loại hình đào tạo: xếp theo thứ tự chính quy, chính quy liên thông, chuyên tu, tại chức/vừa làm vừa học, từ xa.

- Kết quả điểm xét tuyển theo quy định tại Khoản 5 Điều 10 Quy chế này.

6. Đối với giáo viên Mầm non (trình độ chuẩn là tốt nghiệp trung cấp sư phạm), chế độ ưu tiên được xếp theo thứ tự như đối với giáo viên tiểu học.

7. Đối với giáo viên dạy GDTX: thực hiện như đối với cơ sở giáo dục phổ thông theo cấp học tương ứng.

8. Đối với giáo viên trường NDTKT: thực hiện như đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông theo cấp học tương ứng và ưu tiên tuyển ứng viên có bằng giáo dục tập học (giáo dục đặc biệt).

\* Trường hợp vẫn đồng hạng theo quy định trên thì ưu tiên theo thứ tự sau: anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động; thương binh; người hưởng chính sách như thương binh; con liệt sĩ; con thương binh; con của người hưởng chính sách như thương binh; người dân tộc ít người; đội viên thanh niên xung phong; đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ; người hoàn thành nghĩa vụ quân sự; người dự tuyển là nữ; người có sổ hộ nghèo; hộ khẩu nơi có nhu cầu tuyển dụng.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 14.** Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Chủ tịch UBND cấp huyện theo phân cấp tuyển dụng về việc chỉ đạo tổ chức và thực hiện Quy chế này.

**Điều 15.** Việc tuyển dụng giáo viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập và các cơ sở, đơn vị có tổ chức dạy GDTX không đúng quy định, không đảm bảo nguyên tắc chung sẽ bị hủy bỏ quyết định tuyển dụng. Những người cố ý vi phạm quy định trong Quy chế tuyển dụng này hoặc có hành vi tiêu cực trong tiếp nhận hồ sơ, sửa chữa hồ sơ trong quá trình tuyển dụng thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

**Điều 16.** Sở Nội vụ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này; các đơn vị được giao thẩm quyền tuyển dụng thực hiện các thủ tục trước khi thông báo tuyển dụng và báo cáo kết quả kỳ thi, đánh giá tình hình thực hiện sau khi kết thúc mỗi kỳ tuyển dụng về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) theo phân cấp quản lý và gửi Sở Giáo dục và Đào tạo theo dõi./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Dương**